TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 96/2021/HS-ST
Ngày: 05/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thanh Nga.

2. Bà Đinh Kim Hoàng.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Phan Quế Anh là Thư ký Toà án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Bà Trần Thủy Quỳnh Trang - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 161/2021/HSST ngày 12 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 508/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Minh T(tên gọi khác: Không có); sinh ngày 28/10/2001 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Số 618 đường Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số 92B/20/20 đường Đường H, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh Q, sinh năm 1977 và bà Văn Thị Mỹ H, sinh năm 1983; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị tạm giam từ ngày 03/3/2021 cho đến nay, tại Trại tạm giam Chí Hòa, Công an Thành phố Hồ Chí Minh "có mặt".

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Tạ Thanh T1, sinh năm1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: 78/63A/9 đường Đường H, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài, nên Nguyễn Văn Minh T đã hoạt động mua bán ma túy bắt đầu từ khoảng tháng 02 năm 2021. Vào chiều ngày 03/3/2021, khi Minh T đang ở nhà thì đối tượng D (không rõ lai lịch) gọi điện thoại cho Tbằng số điện thoại di động 0703443833, yêu cầu Tđi bán ma túy đá cho D. Tđồng ý nên D kêu Tđi ra bên hông của trại hòm "Mộng TThọ" trong hẻm 78 Đường H, Phường B, Quận C để nhận ma túy đi bán. Khi Tđến nơi thì gặp đối tượng tên Nhóc (không rõ lai lịch) đang ngồi trên xe máy hiệu Nouvo màu đen đỏ (không rõ biển số), đưa cho T 10 đoạn ống nhựa màu vàng có chứa ma túy và 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen (bên trong có sim số 0909175440) để liên lạc mua bán ma túy. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi bán hết 10 đoạn ống nhựa chứa ma túy đá với giá 300.000 đồng/01 ống, thu lợi 50.000 đồng/01 ống. T tiếp tục nhận thêm 10 đoạn ống nhựa chứa ma túy của D đem bán bán được 09 ống, còn lại 01 ống để lại sử dụng cho bản thân. Lúc này, Tạ Thanh T1 (sinh năm: 1993, HKTT: 78/63A/9 Đường H, Phường B, Quận C, TP. Hồ Chí Minh) gọi điện thoại cho Minh Thỏi mua ma túy với số tiền 300.000 đồng. Minh T đồng ý, nên hẹn Thanh T1 tại khu vực hẻm 78 Đường H, Phường B, Quận C để nhận ma túy. Đến khoảng 22 giờ 00 phút ngày 03/3/2021, khi Minh T đi bộ đến trước số 670/87/44 Đường A, Phương B, Quận C thì bị tổ tuần tra Công an Quận 4 kiểm tra, phát hiện bên trong túi quần phía sau bên phải của T đang mặc có 01 đoạn ống nhựa màu vàng chứa tinh thể không màu, là ma túy, nên tổ tuần tra Công an Quận 4 thu giữ vật chứng, đưa Nguyễn Văn Minh T về Công an Phường B, Quận C lập biên bản phạm tội quả tang.

Kết luận giám định số 1610/KLGĐ-H ngày 12/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định:

- 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu, thu giữ của Nguyễn Văn Minh T, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng: 0,3629 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Nguyễn Văn Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Nguyễn Văn Minh T khai nhận mua bán ma túy nhiều lần, bắt đầu từ khoảng tháng 02/2021 cho đến ngày bị bắt giữ, ngoài lời khai của Minh Tuấn, Cơ quan điều tra Công an Quận 4 không thu giữ được tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh T mua bán ma túy nhiều lần nên không có cở sở xử lý hành vi phạm tội nhiều lần đối với Minh Tuấn.

Đối với đối tượng tên "D", "Nhóc" bán ma túy cho T tại khu vực hẻm 78 Đường H, Phường B, Quận C, Cơ quan điều tra - Công an Quận 4 không xác định được nhân thân lai lịch, nên không có căn cứ để làm rõ.

Đối với Tạ Thanh T1, người gọi điện thoại hỏi mua ma túy của Minh T để sử dụng, nhưng chưa kịp nhận ma túy thì Minh T bị bắt giữ. Qua xét

nghiệm, Thanh T1 có sử dụng ma túy, hiện cư trú tại địa phương, nên Cơ quan điều tra Công an Quận 4 đã giao cho Công an Phường B, Quận C lập hồ sơ quản lý theo Nghị định 56/NĐ-CP.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an Quận 4 đã có Công văn (lần 2) xác minh các số điện thoại 0703443833, 0703035720, 0909175440 gửi Tổng công ty viễn thông Mobiphone, nhưng đến nay chưa có kết quả hiện Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong ghi vụ số 474, là vật chứng ma túy thu giữ của Nguyễn Văn Minh Tcòn lại sau giám định;

- 01 (một) điện thoại hiệu Masstel màu đen, đã qua sử dụng (đây là điện thoại Tdùng để liên lạc bán ma túy);

- 01 điện thoại hiệu Samsung màu vàng, đã qua sử dụng (đây là điện thoại Tdùng để liên lạc nhận ma túy mang đi bán);

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 5.000.000 đồng, là tiền Tmua bán ma túy mà có được. Cơ quan đều tra Công an Quận 4 đã nhập kho bạc hà nước.

Tại Cáo trạng số 142/CT-VKS ngày 09/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Văn Minh T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Văn Minh T thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu và kết luận cáo trạng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo thành khẩn khai báo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Minh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị xử phạt từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù giam và đề nghị xử phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đến 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng, đề nghị: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi vụ số 474, là vật chứng ma túy thu giữ của Nguyễn Văn Minh T còn lại sau giám định; Tịch thu sung công Nhà nước: 01 (một) điện thoại hiệu Masstel màu đen đã qua sử dụng, 01 điện thoại hiệu Samsung màu vàng đã qua sử dụng, tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 5.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Minh T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các biên bản tự khai, biên bản lấy lời khai bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Minh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 03/3/2021, trước số 670/87/44 Đường A, Phương B, Quận Ctổ tuần tra Công an Quận 4 kiểm tra phát hiện bị cáo Nguyễn Văn Minh T có hành vi cất giấu 0,3629 gam, loại Methamphetamine, nhằm mục đích mua bán. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Minh T đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Đây là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, bị cáo biết rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì tư lợi cá nhân muốn có tiền tiêu xài cho bản thân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về nhân thân:

Bị cáo Nguyễn Văn Minh T chưa có tiền án, tiền sự nhưng cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử quyết định phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn Minh T số tiền 5.000.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) điện thoại hiệu Masstel màu đen, đã qua sử dụng (đây là điện thoại Tdùng để liên lạc bán ma túy); 01 điện thoại hiệu Samsung màu vàng, đã qua sử dụng (đây là điện thoại Tdùng để liên lạc nhận ma túy mang đi bán); Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 5.000.000 (Năm triệu) đồng, là tiền Tmua bán ma túy mà có được nên tịch thu sung công Nhà nước.

- 01(một) gói niêm phong ghi vụ số 474, là vật chứng ma túy thu giữ của Nguyễn Văn Minh T còn lại sau giám định nên tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Nguyễn Văn Minh T 03 (ba) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2021.

- Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn Minh T số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 474, là vật chứng ma túy thu giữ của Nguyễn Văn Minh T còn lại sau giám định.

+ Tịch thu sung công Nhà nước: 01 (một) điện thoại hiệu Masstel màu đen, đã qua sử dụng; 01(một) điện thoại hiệu Samsung màu vàng, đã qua sử dụng; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 5.000.000 (Năm triệu) đồng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng số 131 ngày 29/9/2021 giữa Công an Quận 4 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4; Giấy nộp tiền vào tài khoản do Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam – Chi nhánh 4 lập ngày 27/7/2021).

- Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án:

+ Bị cáo Nguyễn Văn Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Căn cứ Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2915:

Bị cáo Nguyễn Văn Minh T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và

9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng khác (1)
- CA TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công An Quận 4; (1)
- Trại tạm giam CATPHCM; (1)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Chi cục THAHS Quận 4; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mỹ Duyên